

Số: /TTr-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố hồ sơ dự thảo đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

Nghị quyết số 03-NQ/TW, của Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII, ngày 16 tháng 7 năm 1998 về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã khẳng định “*Văn hóa là kết quả của kinh tế đồng thời là động lực của sự phát triển kinh tế*”.

Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị Trung ương 9 khóa XI, “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Đảng ta đề ra nhiệm vụ cấp thiết: Bổ sung chính sách “*kinh tế trong văn hóa, văn hóa trong kinh tế*”, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa “*phát triển kinh tế và phát triển văn hóa*”. Tại phần IV, Nghị quyết, quy định:

“2. Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Đẩy nhanh việc thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về văn hóa”.

“3. Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa, ... Có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; trọng dụng người có tài, có đức. Điều chỉnh chế độ tiền lương, trợ cấp đối với những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù”.

Căn cứ mục 2 của Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, quy định:

“2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hoá, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

“2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy nhanh việc cụ thể hoá chủ trương, quan điểm của Đảng thành chương trình, đề án cụ thể, sát thực tiễn. rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp luật, quản lý hiện hành có liên quan; sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp”.

Căn cứ mục 2 của Kết luận số 156-KL/TW ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, quy định:

“2.1. .. chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu, gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh nhằm khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng cống hiến của mọi người dân và truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Khẩn trương hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và ưu tiên bổ sung nguồn lực thúc đẩy phát triển mạnh mẽ văn hoá, con người Việt Nam trong giai đoạn mới; huy động mọi nguồn lực, động lực xây dựng và phát triển văn hoá, con người; phấn đấu mức chi cho văn hoá không thấp hơn 2% tổng chi ngân sách nhà nước”.

Tháng 11 năm 2021 Hội nghị văn hóa toàn quốc được tổ chức nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hội nghị tiến hành đánh giá việc triển khai đường lối, chủ trương, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ thời gian qua; kết quả xây

dựng văn hóa, con người Việt Nam sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác văn hóa, văn nghệ trong giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2045. Văn hóa tiếp tục được khẳng định vai trò, vị thế không thể thiếu trong đời sống xã hội, là sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước. Nhận định về những kết quả quan trọng mà lĩnh vực văn hóa đã đạt được sau 35 năm đổi mới, những mặt còn hạn chế, yếu kém để tiếp tục đề ra giải pháp trọng tâm nhằm xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam thời gian tới trong đó xác định phát triển văn hóa và xây dựng con người là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Quan tâm thực hiện các chế độ chính sách thỏa đáng đối với lực lượng hoạt động trong lĩnh vực văn hóa chính là một trong các giải pháp để góp phần thu hút, đầu tư, động viên, phát triển con người.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW “Về phát triển văn hóa Việt Nam”, thể hiện bước phát triển về tư duy lý luận và phương thức lãnh đạo của Đảng ta trong lĩnh vực văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới; xác định đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Nội hàm của Nghị quyết 80 nêu bật 5 giá trị cốt lõi, đó là: (1) Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh của phát triển đất nước; (2) Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có lý tưởng, bản lĩnh, đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức công dân và tinh thần trách nhiệm cao đối với xã hội; (3) Phát huy giá trị truyền thống dân tộc kết hợp với tinh hoa văn hóa nhân loại, chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa; (4) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, lấy gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị và cộng đồng làm nền tảng; (5) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, tăng cường sức đề kháng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trước các sản phẩm văn hóa xấu, độc hại, phản văn hóa. Một trong những chỉ tiêu quan trọng của Nghị quyết nhằm bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá là **“Bổ trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn”**. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để đề xuất tăng chi ngân sách cho văn hóa hằng năm theo yêu cầu thực tiễn.

Quan triết quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển bền vững; thông qua các kỳ đại hội, Đảng bộ và chính quyền Thành phố luôn quan tâm, chú trọng nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hóa, xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 xác định **“Góp phần xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”**. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng, phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, công tác tuyên truyền, cổ động trực quan,.. phục vụ các

nhệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân trên địa bàn Thành phố đã từng bước chuyển mình mạnh mẽ và gặt hái nhiều thành tựu, góp phần vào những thành tựu đó có công đóng góp to lớn của ngành Văn hóa nói chung và hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng nói riêng.

b) Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm c, d khoản 1 và điểm b, khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, quy định:

“Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Tại điểm c, d khoản 1 quy định:

c) Căn cứ vào chủ trương của Đảng, quyết định áp dụng thí điểm các chính sách đặc thù, đặc biệt, chưa được quy định trong pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương sau khi đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép; quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật;”.

Tại điểm b khoản 7 quy định: *“Quyết định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương; phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao tại địa phương theo quy định của pháp luật”.*

Căn cứ Điều 18 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, quy định:

“Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 15 của Luật này và các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Quyết định chiến lược, cơ chế, chính sách, biện pháp để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, hạ tầng đô thị, các ngành, lĩnh vực trên địa bàn theo quy định của pháp luật”.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với

điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”

d) Thực hiện thí điểm các chính sách theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.”

Căn cứ khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 54 như sau:

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;”

Căn cứ điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp như sau: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*

Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách như sau: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”*.

Căn cứ Khoản 1 Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định:

“24. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 ... Điều 43 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, thực tế ở địa phương, tự

mình hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân, đăng ký xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 21 của Luật, gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân.”

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng;

Căn cứ Thông tư 10/2024/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị;

Căn cứ Quyết định 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực văn hóa tại Mục I Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ban hành theo Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

Căn cứ Quyết định 2992/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn; nội dung, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị sử dụng ngân sách nhà nước;

Như vậy, căn cứ các quy định như trên, việc tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là đảm bảo cơ sở pháp lý, cơ sở chính trị để thực hiện.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua. Trong đó, tại khoản 16 Điều 1 quy định: “16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự

nhiên, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương thành thành phố mới có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích tự nhiên là 6.772,59 km², quy mô dân số là 14.002.598 người. Thành phố Hồ Chí Minh giáp các tỉnh Đồng Nai, Đồng Tháp, Lâm Đồng, Tây Ninh và Biên Đông” và Tại khoản 2 Điều 2 quy định: “2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.”

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, sau khi sáp nhập 03 tỉnh, thành: Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) thành Thành phố Hồ Chí Minh (mới), trở thành Thành phố có diện tích 6.772,65 km², dân số hơn 14 triệu người, gồm 168 đơn vị hành chính cấp xã. Qua rà soát các địa phương trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) ban hành Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương), trong đó có nội dung “Chi khen thưởng các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan tổ chức trên địa bàn tỉnh” (Điều 9); Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) chưa ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi các giải thưởng trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng. Điều này dẫn đến sự thiếu thống nhất giữa các địa phương sau sáp nhập, đồng thời chưa bảo đảm quyền lợi chính đáng của các đối tượng được thụ hưởng; dẫn đến các khó khăn nhất định trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa, nghệ thuật quần chúng.

Hoạt động văn hóa, nghệ thuật quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) trong những năm qua đã đạt được những thành tích tốt, góp phần phát triển và nâng cao phong trào văn hóa cơ sở. Cấp Thành phố: Ước tính mỗi năm trên mỗi khu vực cũ, Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu tổ chức khoảng 06 - 07 cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan văn hóa, nghệ thuật quần chúng cấp Thành phố; khoảng 04 – 05 cuộc thi, hội thi trong hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc. Cấp huyện: Hệ thống Trung tâm Văn hóa (Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền Thanh, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao) của Thành phố Hồ Chí Minh có 22 đơn vị hành chính cấp huyện, tỉnh Bình Dương là 9 và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là 8, trong 01 năm trung bình tổ chức khoảng 234 cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan (trung bình mỗi Trung tâm tổ chức 5 – 7 hoạt động/năm, chưa tính các hoạt động phối hợp). Cấp xã: mỗi đơn vị tổ chức 3 hoạt động/năm, với 441 xã, phường, thị trấn trước sáp nhập của 3 địa phương, trong 01 năm các địa phương cấp xã tổ chức 1323 hoạt động/năm.

Qua từng kỳ tổ chức, các cuộc thi, liên hoan, hội diễn trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng có nhiều sự thay đổi, nâng cao về phương thức tổ chức, quy mô chương trình, các đội tham gia cũng có nhiều sự đầu tư về kinh phí và nội dung, thu hút hàng ngàn lượt công chúng đến thưởng thức, trong đó có cả

du khách nước ngoài. Các cuộc thi, Liên hoan cũng là dịp các nghệ nhân, nghệ sĩ sáng tác và biểu diễn giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong quá trình lao động, sáng tạo nghệ thuật, tăng cường tính chuyên nghiệp, đổi mới phương thức hoạt động và tổ chức các chương trình nghệ thuật đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của người dân. Đồng thời, biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân nghệ nhân, nghệ sĩ có nhiều đóng góp cho nghệ thuật trên địa bàn Thành phố. Qua đó, hướng tới việc tìm kiếm, phát hiện những tài năng nghệ thuật mới, góp phần làm phong phú và đa dạng phong trào hoạt động văn hóa - văn nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Các hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, hình thành thói quen đọc sách và thúc đẩy học tập suốt đời. Các hội thi, cuộc thi lĩnh vực thư viện hằng năm về tìm hiểu kiến thức, kỹ năng, về mỹ thuật, về phát triển văn hóa đọc... cho thiếu nhi là cần thiết nhằm duy trì và lan tỏa phong trào văn hóa đọc trong cộng đồng, tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho thiếu nhi, học sinh; đồng thời phát hiện, bồi dưỡng các nhân tố tích cực, những gương mặt tiêu biểu có khả năng truyền cảm hứng đọc sách. Hoạt động cũng góp phần tăng cường phối hợp giữa hệ thống thư viện với trường học, địa phương và các tổ chức liên quan, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc và hiệu quả hoạt động thư viện, đáp ứng yêu cầu xây dựng Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Nhằm khuyến khích việc tìm kiếm, thu hút tài năng, động viên sức sáng tạo, cống hiến của đội ngũ tập thể, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật quần chúng,... góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đa dạng và phong phú trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, hiện nay, nhiều tỉnh, thành phố đã ban hành các nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng, tuyên truyền,... phục vụ nhiệm vụ chính trị như: tỉnh Sơn La (*Nghị quyết số 117/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025*); tỉnh Đắk Lắk (*Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2025*); tỉnh Quảng Trị (*Nghị quyết số 116/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024*); tỉnh Lạng Sơn (*Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025*).

Trước yêu cầu mới của giai đoạn phát triển sau khi thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, xuất phát từ thực tiễn hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng trên địa bàn Thành phố, xác định chính sách được trình là *“biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”*, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết *“Quy định nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng”* trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết là yêu cầu cần thiết và cấp bách, bảo đảm tính liên tục, thống nhất trong quản lý nhà nước và đáp ứng mục tiêu *“xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”* theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI.

3. Dự báo tác động tiêu cực đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, hậu quả có thể xảy ra nếu không kịp thời ban hành Nghị quyết

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh phát triển mạnh mẽ, nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của nhân dân ngày càng cao, song chế độ, chính sách hiện hành đối với công chức, viên chức, diễn viên, cộng tác viên và người lao động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nói chung; lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng nói riêng còn chưa phù hợp, thiếu sức hút và chưa tạo được động lực khuyến khích. Thực tiễn triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương (cũ) đã chứng minh tính hiệu quả của chính sách này trong việc kích lệ, động viên sức sáng tạo, cống hiến của đội ngũ tập thể, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng; thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ, công tác tuyên truyền, cổ động trực quan và văn hóa đọc tiếp tục phát triển mạnh mẽ góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đa dạng và phong phú trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Nếu chính sách nêu trên không được kế thừa, chọn lọc, tiếp tục triển khai đồng bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh (mới), có thể dẫn đến nhiều tác động tiêu cực: động lực lao động, sáng tạo của lực lượng tham gia suy giảm dẫn đến chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền, triển lãm, các hội thi sáng tạo thư viện, văn hóa đọc có nguy cơ ngày càng mất sức hút với các đối tượng tham gia, do thiếu chính sách khuyến khích, đãi ngộ, động viên tương xứng; sự gắn kết của lực lượng tham gia với chính quyền và cộng đồng có thể bị ảnh hưởng, làm giảm tính cạnh tranh và sức hút văn hóa của một đô thị đặc biệt. Việc không ban hành kịp thời hoặc không duy trì các chính sách hỗ trợ có thể gây tâm lý so sánh, thiếu công bằng giữa các địa phương cũ trước sáp nhập, đối với phạm vi giữa các tỉnh, thành phố với nhau. Ở phạm vi rộng hơn, Thành phố Hồ Chí Minh có nguy cơ mất dần lợi thế cạnh tranh trong việc thu hút, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao so với các địa phương đã ban hành chính sách; về lâu dài sẽ tác động tiêu cực đến mục tiêu phát triển văn hóa, con người của Thành phố, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay.

Từ thực tiễn trên, việc xây dựng và ban hành chính sách nội dung và mức chi các giải thưởng trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là chính sách nội trội, phù hợp đối tượng, phạm vi áp dụng mới sau khi sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp là yêu cầu khách quan, nhằm tiếp tục phát triển phong trào văn hóa, nghệ thuật quần chúng; góp phần xây dựng, phát triển và gìn giữ bản sắc văn hóa, các truyền thống tốt đẹp của dân tộc; bảo đảm độ bao phủ của chính sách trong tình hình mới góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của Thành phố sau sáp nhập; đồng thời, là cơ sở để áp dụng thống nhất chính sách sau khi hợp nhất Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành Thành phố Hồ Chí Minh (mới).

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Đáp ứng mục tiêu chung xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, hướng đến chân – thiện – mỹ, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình; phát huy đặc trưng, văn hóa, tính cách của con người Thành phố đoàn kết, năng động, sáng tạo, nhân ái, bao dung, nghĩa hiệp, đương đầu và vượt qua mọi thử thách.

- Phù hợp với định hướng phát triển sau khi sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm sự liên tục trong quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, tránh gián đoạn các chương trình về văn hóa đã và đang triển khai.

- Đảm bảo tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật với hệ thống pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân về nội dung và mức chi các giải thưởng trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với tình hình ngân sách địa phương và khả năng cân đối ngân sách. Thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với lĩnh vực văn hóa cơ sở.

- Kế thừa lựa chọn các chế độ, chính sách nổi trội phù hợp đã được ban hành tại Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (trước đây). Mạnh dạn loại bỏ những chính sách không còn phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh mới sau sắp xếp đơn vị hành chính phù hợp với địa giới hành chính mới

- Việc xây dựng dự thảo và ban hành Nghị quyết cần đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng chức năng, thẩm quyền và phạm vi triển khai thực hiện.

- Nội dung chính sách phải phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đề ra góp phần tạo động lực phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, công tác tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm, văn hóa đọc tại Thành phố. Đồng thời, chính sách phải đảm bảo cụ thể, khả thi, chặt chẽ và phù hợp với điều kiện, khả năng của cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị tổ chức, tập thể và cá nhân đạt giải thưởng tại các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan trong lĩnh vực văn hóa,

nghệ thuật quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

2. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị tổ chức, tập thể và cá nhân đạt giải thưởng tại các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung chi:

Nội dung chi giải thưởng cho các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

- Các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; sáng tác ca khúc, kịch bản, tiểu phẩm...;
- Các cuộc thi, hội thi, liên hoan văn nghệ tuyên truyền lưu động;
- Các cuộc thi, hội thi về sách, tri thức và sáng tạo nghệ thuật gắn với phát triển văn hóa đọc;
- Các cuộc thi, hội thi cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị: thi sáng tác tranh, ảnh cổ động; xây dựng cụm cổ động trực quan; thiết kế logo biểu trưng; thiết kế, trưng bày triển lãm;
- Các cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng khác.

2. Mức chi

Stt	Giải thưởng	Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức (tối đa 10 cuộc/năm)		Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các sở ban ngành Thành phố (tối đa 01 cuộc/năm/đơn vị)	
		Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu tổ chức (tối đa 03 cuộc/năm/địa phương)		Mức chi	Cơ cấu giải
		Mức chi	Cơ cấu giải	Mức chi	Cơ cấu giải
1	Giải tập thể				
	Giải nhất	32.000.000	01	19.000.000	01
	Giải nhì	22.000.000	03	14.000.000	02

	Giải ba	16.000.000	05	10.000.000	03
	Giải khuyến khích	9.000.000	20	5.000.000	10
2	Giải cá nhân				
	Giải nhất	9.000.000	01	5.000.000	01
	Giải nhì	4.000.000	03	3.000.000	02
	Giải ba	2.000.000	05	1.000.000	03
	Giải khuyến khích	1.000.000	20	500.000	10

Ghi chú: Đối với các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan có nhiều bảng thi: Tổng mức chi giải thưởng cho mỗi hạng giải (giải nhất, giải nhì, giải ba, giải khuyến khích), không phân biệt số lượng bảng thi, không vượt quá mức chi quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

2. Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khoá XI, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày tháng năm 2026./.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Về chính sách: Chính sách trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Dự kiến kinh phí phát sinh/năm: 82.413.000.000 đồng** (tám mươi hai tỉ, bốn trăm mười ba triệu đồng).

- **Về thủ tục hành chính:** việc triển khai thực hiện chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

2.2. Định mức chi

- Giải Tập thể:

+ Cấp Thành phố (Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức): Áp dụng định mức chi cao nhất cho cấp tỉnh Bình Dương (cũ) theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND để áp dụng cho cấp Thành phố (mới).

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các sở ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu tổ chức: Áp dụng định mức chi cao nhất của mức chi trung bình giữa cấp huyện, các ngành tỉnh Bình Dương (cũ) và cấp xã, các ban ngành cấp huyện của tỉnh Bình Dương (cũ) theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND để áp dụng cho các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố; các xã, phường, đặc khu.

DVT: đồng

Nội dung	Mức chi cao nhất tại Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND						Mức chi tại Nghị quyết mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	
	Cấp tỉnh		Các huyện, các ngành cấp tỉnh		Cấp xã, các ngành cấp huyện		UBND Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao	21 sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và 168 phường xã, đặc khu
Giải tập thể	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Áp dụng định mức chi cao nhất cho cấp tỉnh (làm tròn đến hàng triệu)	Áp dụng định mức chi cao nhất của mức chi trung bình giữa cấp huyện, các ngành và cấp xã, các ban ngành cấp huyện (làm tròn đến hàng triệu)
Giải nhất	13,88	32.479.200	10,80	25.272.000	5,40	12.636.000	32.000.000	19.000.000
Giải nhì	9,25	21.645.000	7,72	18.064.800	3,86	9.032.400	22.000.000	14.000.000
Giải ba	6,95	16.263.000	5,40	12.636.000	2,73	6.388.200	16.000.000	10.000.000
Giải khuyến khích	3,86	9.032.400	3,09	7.230.600	1,54	3.603.600	9.000.000	5.000.000

- Giải cá nhân:

+ Cấp Thành phố (Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức): Áp dụng định mức chi cao nhất cho cấp tỉnh Bình Dương (cũ) theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND để áp dụng cho cấp Thành phố (mới); đồng thời đề xuất tăng thêm 30%.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các sở ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu tổ chức: Áp dụng định mức chi cao nhất của mức chi trung bình giữa cấp huyện, các ngành tỉnh Bình Dương (cũ) và cấp xã, các ban ngành cấp huyện của tỉnh Bình Dương (cũ) theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND để áp dụng cho các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố; các xã, phường, đặc khu; đồng thời đề xuất tăng thêm 30%.

Nội dung	Mức chi cao nhất tại Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND						Mức chi tại Nghị quyết mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	
	Cấp tỉnh		Các huyện, các ngành cấp tỉnh		Cấp xã, các ngành cấp huyện		UBND Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao	21 sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và 168 phường xã, đặc khu
Giải cá nhân	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Hệ số	Định mức chi (Hệ số x mức lương cơ sở 2.340.000)	Áp dụng định mức chi cao nhất cho cấp tỉnh; đồng thời đề xuất tăng thêm 30% (làm tròn đến hàng triệu)	Áp dụng định mức chi cao nhất của mức chi trung bình giữa cấp huyện, các ngành và cấp xã, các ban ngành cấp huyện; đồng thời đề xuất tăng thêm 30% (làm tròn đến hàng triệu)
Giải nhất	3,86	9.032.400	3,09	7.230.600	1,54	3.603.600	12.000.000	7.000.000
Giải nhì	1,85	4.329.000	1,54	3.603.600	0,77	1.801.800	6.000.000	4.000.000
Giải ba	0,94	2.199.600	0,77	1.801.800	0,42	982.800	3.000.000	2.000.000
Giải khuyến khích	0,25	585.000	0,20	468.000	0,10	234.000	1.000.000	500.000

+ Thuyết minh cơ sở, lý do, sự cần thiết đề xuất tăng mức chi:

Về cơ sở chính trị: Ngày 07 tháng 01 năm 2026, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW “Về phát triển văn hóa Việt Nam”, thể hiện bước phát triển về tư duy lý luận và phương thức lãnh đạo của Đảng ta trong lĩnh vực văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới; xác định đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Nội hàm của Nghị quyết 80 nêu bật 5 giá trị cốt lõi, đó là: (1) Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh của

phát triển đất nước; (2) Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có lý tưởng, bản lĩnh, đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức công dân và tinh thần trách nhiệm cao đối với xã hội; (3) Phát huy giá trị truyền thống dân tộc kết hợp với tinh hoa văn hóa nhân loại, chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa; (4) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, lấy gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị và cộng đồng làm nền tảng; (5) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, tăng cường sức đề kháng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trước các sản phẩm văn hóa xấu, độc hại, phản văn hóa. Một trong những chỉ tiêu quan trọng của Nghị quyết nhằm bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá là **“Bổ trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn”**. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để đề xuất tăng chi ngân sách cho văn hóa hằng năm theo yêu cầu thực tiễn.

Về cơ sở thực tiễn: Xác định văn hóa là nền tảng tinh thần, là nguồn lực nội sinh quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian qua, Thành phố Hồ Chí Minh luôn quan tâm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa và con người, không ngừng tăng cường các nguồn lực đầu tư cho sự phát triển văn hóa và con người Thành phố. Trong kỷ nguyên mới, Thành phố Hồ Chí Minh có không gian văn hóa rộng lớn, là địa phương duy nhất trong cả nước hội tụ đầy đủ 54 dân tộc anh em, kết nối giữa vùng đô thị năng động, thủ phủ công nghiệp hiện đại và cửa ngõ kinh tế biển năng động; sự phát triển hạ tầng giao thông, khoa học công nghệ cùng việc kết nối chuỗi giá trị di sản liên vùng và sự hội tụ nguồn nhân lực đa dạng, chất lượng tạo tiền đề quan trọng để phát triển văn hóa. Trong bối cảnh đó, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng đóng vai trò quan trọng trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần làm phong phú và đa dạng phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của người dân. Do đó, việc đề xuất tăng mức chi giải thưởng đảm bảo mức khen thưởng tạo động lực khuyến khích, thu hút tài năng, động viên sức sáng tạo, cống hiến của đội ngũ tập thể, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật quần chúng; đồng thời xứng đáng với tính chất phức tạp, đòi hỏi sự đầu tư, sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, phù hợp với tình hình thực tế, quy mô tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới.

So sánh đối chiếu với mức chi của các giải thưởng tương đương:

Stt	Giải cá nhân	Mức chi		
		NQ quy định nội dung và mức chi các giải thưởng	NQ quy định nội dung và mức chi các	NQ số 48/2024/NQ-HĐND ngày

		trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (không đề xuất tăng 30%)	giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đề xuất tăng 30%)	11/12/2024 quy định một số mức chi cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
1	Cấp tỉnh			
	Giải nhất	9.000.000	12.000.000	9.000.000
	Giải nhì	4.000.000	6.000.000	4.500.000
	Giải ba	2.000.000	3.000.000	3.000.000
	Giải khuyến khích	1.000.000	1.000.000	1.500.000
2	Cấp huyện			
	Giải nhất			7.000.000
	Giải nhì			3.500.000
	Giải ba			2.500.000
	Giải khuyến khích			1.250.000
3	Cấp xã			
	Giải nhất	5.000.000	7.000.000	6.000.000
	Giải nhì	3.000.000	4.000.000	3.000.000
	Giải ba	1.000.000	2.000.000	2.000.000
	Giải khuyến khích	500.000	500.000	1.000.000

Sau khi sáp nhập năm 2025, quy mô cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cả các vùng sáp nhập mới từ Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu) được tổ chức lại với 168 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 113 phường, 54 xã và 01 đặc khu (Côn Đảo). Quy mô dân số và diện tích của các phường, xã, đặc khu mới lớn hơn, có những nơi đạt mật độ dân số rất cao. Với quy mô lớn hơn, các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng cấp xã hiện nay sẽ thu hút lực lượng tham gia đông hơn, phạm vi mở rộng, yêu cầu về chất lượng dàn dựng, nội dung và hình thức biểu diễn ngày càng cao. Bảng so sánh cho thấy, mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng cấp xã (mới) nếu không đề xuất tăng 30% thì thấp hơn mức chi giải thưởng của các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cấp xã (cũ). Do đó, việc đề xuất tăng 30% mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng (giải cá nhân) là cần thiết nhằm đảm bảo phù hợp với quy mô đơn vị hành chính sau sáp nhập, tăng cường động lực, khuyến khích phong trào văn hóa, nghệ thuật quần chúng phát triển, phù hợp với điều kiện thực tiễn và mặt bằng chi phí hiện nay. Sau khi tăng 30% thì mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng (giải cá nhân) vẫn đảm bảo không vượt quá mức chi giải thưởng của các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cấp huyện (cũ).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

a) Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Kinh phí thực hiện mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến hàng năm: **82.413.000.000 đồng** (*tám mươi hai tỉ, bốn trăm mười ba triệu đồng*).

Ước kinh phí thực hiện Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của tỉnh Bình Dương trước đây năm 2025 là **84.644.057.160 đồng** (*tám mươi tư tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, không trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm sáu mươi đồng*).

Điều này cho thấy ước kinh phí thực hiện theo Nghị quyết mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tiết kiệm hơn so **2.231.057.160 đồng** so với ước kinh phí thực hiện Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND tại tỉnh Bình Dương trước đây.

b) Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, không gây chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

2. Thời gian trình ban hành: kỳ họp thứ ba (kỳ họp thường lệ) tháng..... năm 2026.

Trên đây là Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung và mức chi các giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quần chúng tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

*** Tài liệu đính kèm:**

1. Mẫu số 02. Đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP

2. Dự thảo Công văn chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Dự thảo Công văn chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Phụ lục dự toán kinh phí ước thực hiện Nghị quyết.

5. Dự thảo đề cương chi tiết Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố

6. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.

7. Bản so sánh thuyết minh

8. Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương (trước đây)

9. Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương (cũ).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Đảng ủy UBND.TP;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX-LH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**